

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LANG CHÁNH
TỈNH THANH HOÁ**

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 04 tháng 8 năm 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Tám.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Hương
2. Ông Lương Văn Âu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Đạt - Kiểm sát viên

Trong các ngày 03 và 04 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 21/6/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 19/7/2021, đối với các bị cáo:

1. Trần Thị Thu H, sinh năm 1995 tại thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Khu phố NT, thị trấn LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang H (đã chết) và bà Bùi Thị C (đã chết); có chồng và 01 con; tiền sự: Ngày 26/11/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lang Chánh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “*Làm chủ lô, đề*”, ngày 29/4/2020 chấp hành xong quyết định xử phạt; tiền án: Không; nhân thân: Bỏ để của Trần Thị Thu H được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang hạng Ba; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2021 đến ngày 02/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Lê Thị T, sinh năm 1976 tại huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: Khu phố A, thị trấn LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở: Khu phố NT, thị trấn LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Á (đã chết) và bà Hà Thị H, sinh năm 1937; có chồng và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bỏ để của Lê Thị T là ông Lê Văn Á được Hội đồng Nhà nước nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương kháng

chiến hạng Nhất; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2021 đến ngày 02/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 30/01/2021, Tổ công tác Công an thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh phát hiện bắt quả tang Lê Thị T về hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề tại quán bán hàng của T ở khu phố A, thị trấn LC, huyện LC. Tổ công tác đã thu giữ các đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi đánh bạc của bị cáo gồm: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VSMART; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 6.044.000 đồng; 01 tờ giấy ghi các số lô, số đề (gọi là bảng đề) lập ngày 30/01/2021. Theo lời khai của T, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Trần Thị Thu H thu giữ 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Realme. Kiểm tra điện thoại của Lê Thị T và Trần Thị Thu H, xác định Lê Thị T dùng điện thoại di động nhắn tin chuyển số lô, số đề vào tài khoản Zalo cho Trần Thị Thu H và đã được H chấp nhận bằng việc trả lời tin nhắn với nội dung là Ok, Ok1, Ok2 và Ok3.

Diễn biến hành vi đánh bạc của Trần Thị Thu H và Lê Thị T:

Chiều ngày 30/01/2021, Lê Thị T bán số lô, số đề cho một số người chơi lô, đề (không xác định được tên, địa chỉ) được tổng số tiền chưa chiết khấu là 6.392.000 đồng, khi T đang nhắn tin bằng điện thoại di động chuyển số lô, số đề bán được tương đương số tiền 5.651.000 đồng vào tài khoản Zalo cho Trần Thị Thu H thì bị Công an bắt quả tang và tiến hành khám xét nơi ở Trần Thị Thu H thu giữ toàn bộ vật chứng để điều tra giải quyết theo quy định của pháp luật.

Theo khai báo của T, những người mua số lô, số đề sẽ được chiết khấu như sau: Số đề được chiết khấu 20%; số ba càng, lô xiên không được chiết khấu; số lô tính theo điểm, 01 điểm lô là 23.000đ. Sau khi bán được số lô, số đề, T sử dụng tài khoản Zalo có tên “Bống Bống” đăng ký bằng số điện thoại 0866 744 275 nhắn tin chuyển các số lô, số đề đến tài khoản Zalo của Trần Thị Thu H có tên “Angel Baby” đăng ký bằng số điện thoại 0989 570 328 mà T ghi tên trên điện thoại của mình là “Xsmb” tương đương với tiền 5.651.000đ. Số lô, số đề nhận được H ôm giữ lại để trả thưởng. Theo thỏa thuận giữa Lê Thị T và Trần Thị Thu H, khi chuyển số lô, số đề cho H thì T được hưởng hoa hồng như sau: Số đề được hưởng 25% tổng giá trị số đề khi chưa trừ tiền chiết khấu; số ba càng, lô xiên được hưởng 20% tổng giá trị số ba càng, lô xiên; số lô được hưởng 1.000đ/ 1 điểm lô. Đối với số tiền còn lại 741.000đ là tiền của những số lô, số đề T chưa chuyển cho H. Quá trình thực hiện hành vi đánh bạc, giữa T và những người chơi lô, đề đã thanh toán tiền cho nhau; giữa T và H chưa thanh toán tiền cho nhau và chưa đến giờ mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Theo quy ước giữa những người chơi lô, đề: Căn cứ trúng số lô, số đề dựa vào

kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Số đề trúng là số trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt; số ba càng trúng là số trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt; số lô trúng là số trùng với 02 số cuối từ giải đặc biệt đến giải bảy; số lô xiên trúng là các số lô trong cặp lô xiên đều là số lô trúng thưởng. Nếu trúng số lô, số đề người chơi lô, đề được thưởng như sau: Trúng số đề được thưởng gấp 70 lần số tiền mua đề; số 3 càng được gấp 400 lần; lô xiên hai được gấp 10 lần; lô xiên ba được gấp 40 lần; lô xiên bốn được gấp 100 lần; số lô 01 điểm lô được 80.000 đồng.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Thu giữ của Lê Thị T 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu VSMART, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số tiền 6.044.000 đồng; thu giữ của Trần Thị Thu H 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Realme. Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

- Thu giữ một số tờ giấy có ghi số lô, số đề là tài liệu, chứng cứ vụ án, hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 12/CTr-VKSLC ngày 18/6/2021 của VKSND huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa, truy tố các bị cáo Trần Thị Thu H và Lê Thị T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17 của BLHS đối với các bị cáo; áp dụng Điều 38 của BLHS đối với bị cáo Trần Thị Thu H; áp dụng Điều 65 của BLHS đối với bị cáo Lê Thị T. Xử phạt Trần Thị Thu H từ 06 (*Sáu*) đến 09 (*Chín*) tháng tù; xử phạt Lê Thị T từ 06 (*Sáu*) đến 09 (*Chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (*Mười hai*) đến 18 (*Mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; phạt bổ sung Trần Thị Thu H và Lê Thị T mỗi bị cáo từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước; tịch thu 02 điện thoại di động các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc và tịch thu, truy thu số tiền Lê Thị T bán số lô, số đề mà có là 6.392.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thành khẩn nhận tội; không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có điều kiện cải tạo, học tập trở thành người tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Lang Chánh, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thị Thu H và Lê Thị T thành khẩn nhận tội. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 30/01/2021, tại quán bán hàng của Lê Thị T ở khu phố A, thị trấn LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa, Lê Thị T đang nhắn tin chuyển số lô, số đề cho Trần Thị Thu H thì bị Tổ công tác Công an thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh bắt quả tang. Kết quả điều tra và diễn biến tại phiên tòa chứng minh được, ngày 30/01/2021 T đã bán số lô, số đề cho khách chơi lô, đề được tổng số tiền là 6.392.000 đồng. Lê Thị T khai, sau khi trừ chiết khấu cho người chơi, số tiền T thực nhận là 6.151.600 đồng, nhưng T không cung cấp được thông tin của người chơi và chứng cứ để chứng minh, nên không có cơ sở chấp nhận. Sau khi bán được số lô, số đề, T nhắn tin qua tài khoản Zalo chuyển cho H tương đương số tiền là 5.651.000 đồng và được H chấp nhận bằng việc nhắn tin trả lời với nội dung “Ok”. Do việc đánh bạc của H và T bị phát hiện ngăn chặn trước khi mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày nên H phải chịu trách nhiệm đối với số tiền đánh bạc là 5.651.000 đồng, T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền 6.392.000 đồng. Hành vi của Trần Thị Thu H và Lê Thị T đã phạm vào tội “*Đánh bạc*”. Số tiền đánh bạc trên năm triệu đồng và dưới năm mươi triệu đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh truy tố các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 điều 321 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến công cuộc xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì, để giáo dục người phạm tội và phòng ngừa tội phạm, đấu tranh loại trừ các tệ nạn xã hội, hành vi phạm tội của các bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về đồng phạm, vai trò và trách nhiệm của các bị cáo. Các bị cáo cùng tham gia đánh bạc, không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau, nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trần Thị Thu H và Lê Thị T cùng là người thực hành, cùng rủ nhau tham gia đánh bạc, số tiền đánh bạc tương đương nhau, nên hành vi của các bị cáo có mức độ nguy hiểm và phải chịu trách nhiệm hình sự như nhau.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ của Trần Thị Thu H và bố đẻ của Lê Thị T là người có công với cách mạng, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo Trần Thị Thu H có 01 tiền sự, chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử lý hành chính lại phạm tội, xét thấy bị cáo không có khả năng tự cải tạo nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo

trở thành người tốt; bị cáo Lê Thị T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo, học tập để trở thành người tốt.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích được thua bằng tiền, sát phạt lẫn nhau, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống kinh tế của gia đình, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền mới có tác dụng răn đe, giáo dục và góp phần ngăn chặn các tệ nạn xã hội.

[7]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme thu giữ của Trần Thị Thu H; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VSMART thu giữ của Lê Thị T, các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Tổng số tiền các bị cáo và người chơi mua bán số lô, số đề ngày 30/01/2021 là 6.392.000 đồng, cần phải tịch thu, truy thu để sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền T bán số lô, số đề cho người chơi đã được thanh toán; sau khi bán số lô, số đề cho người chơi, T mới chuyển số lô, số đề nhưng chưa chuyển tiền cho H. Do đó, T phải chịu trách nhiệm giao nộp toàn bộ số tiền bán số lô, số đề là 6.392.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Cơ quan điều tra đã thu giữ của T 6.044.000 đồng, số tiền này cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; số tiền còn lại 348.000 đồng cần truy thu để sung vào ngân sách nhà nước.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Trần Thị Thu H và Lê Thị T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thị Thu H và Lê Thị T phạm tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Thị Thu H.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Thu H 06 (*Sáu*) tháng tù, được trừ 03 (*Ba*) ngày tạm giữ, còn lại 05 (*Năm*) tháng 27 (*Hai mươi bảy*) ngày, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung Trần Thị Thu H 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Thị T.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị T 06 (*Sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị T cho UBND thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh,

tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung Lê Thị T 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước gồm: 01 (*Một*) điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, Model RMX1811, IMEI 1: 864097049952998, số IMEI 2: 864097049952980; 01 (*Một*) điện thoại di động, nhãn hiệu VSMART, số IMEI 1: 359869102661373, số IMEI 2: 359869102661381. Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 25/6/2021.

Tịch thu số tiền Lê Thị T bán số lô, số đề ngày 30/01/2021 là 6.044.000đ (*Sáu triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 01 lập ngày 21/06/2021.

Truy thu số tiền Lê Thị T bán số lô, số đề ngày 30/01/2021 mà có là 348.000đ (*Ba trăm bốn mươi tám nghìn đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/NQ-UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án đối với các bị cáo Trần Thị Thu H và Lê Thị T. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT CA huyện Lang Chánh;
- CQTHAHS CA huyện Lang Chánh;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Viết Tám